

Số: 110/2017/QĐST-HNGĐ

Quỳ hợp, ngày 29 tháng 07 năm 2017.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 80/ 2017/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 05 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Đức L**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Khối C, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị **Trần Thị Á**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Khối N, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Ngân hàng chính sách xã hội V**.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn B** – Giám đốc Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Q.

Địa chỉ: Khối B, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 07 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 07 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức L và chị Trần Thị Á.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con:** Anh Nguyễn Đức L và chị Trần Thị Á thoả thuận giao con chung Nguyễn Thị Như Q, sinh ngày 01/02/2014 cho chị Trần Thị Á trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Đức L cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Trần Thị Á

1.500.000 đồng/tháng, kể từ tháng 07 năm 2017 cho đến khi con đủ 18 tuổi trưởng thành. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản:** Anh Nguyễn Đức L và chị Trần Thị Á không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Đối với khoản nợ chung: Các đương sự thỏa thuận anh Nguyễn Đức L chịu trách nhiệm thanh toán khoản vay 20.000.000 đồng cho Ngân hàng chính sách xã hội V .

Kể từ ngày 15/07/2017 cho đến khi thi hành xong khoản nợ trên anh Nguyễn Đức L phải tiếp tục chịu tiền lãi theo mức lãi suất qui định tại Sổ vay vốn có mã khách hàng 7063122698 ngày 20/ 03/ 2015.

- **Về án phí:** Anh Nguyễn Đức L và chị Trần Thị Á thỏa thuận anh L chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng.

Anh Nguyễn Đức L chịu án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng.

Được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng anh L đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0000089 ngày 19/ 05/ 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp. Anh Nguyễn Đức L đã nộp đủ tiền án phí.

Kể từ thời điểm chị Trần Thị Á có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Đức L chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng anh Nguyễn Đức L còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quỳnh hợp;
- THA DS huyện Quỳnh hợp;
- UBND thị trấn Q, huyện Q H, Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Quán Vi Tuấn